

NGHỊ QUYẾT

Quy định về phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 7 (Từ ngày 14/7 đến ngày 16/7/2014)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí, Lệ phí năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ Phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Sau khi xem xét tờ trình số 2244/TTr-UBND ngày 23/6/2014 của UBND tỉnh Gia Lai về việc đề nghị thay thế nội dung: quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô, đã quy định tại Nghị quyết số 37/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của HĐND tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 9; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa X,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai với các nội dung sau:

1. Đối tượng thu phí:

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu gửi xe đạp, xe máy, ô tô tại các điểm đỗ, bãi trông giữ phương tiện phù hợp với quy hoạch và quy định về kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị của địa phương.

2. Đơn vị thu phí:

Các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp có thu, tổ hợp tác, nhóm cá nhân, cá nhân, hộ gia đình có tổ chức hoạt động trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô và cơ quan

Nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc tạm giữ phương tiện vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông là cơ quan đơn vị thu phí.

3. Mức thu:

a) Mức thu tối đa:

Tên phương tiện	Mức thu ban ngày (đồng/xe/lượt)	Mức thu ban đêm (đồng/xe/lượt)	Mức thu cả ngày và đêm (đồng/xe/lượt)	Mức thu tháng (đồng/xe/tháng)
1.Xe đạp	Không quá 2.000	Không quá 4.000	Mức tối đa bằng mức thu phí ban ngày cộng với mức thu phí ban đêm	Mức tối đa không quá 50 lần mức thu phí ban ngày
2.Xe máy	Không quá 4.000	Không quá 8.000	Mức tối đa bằng mức thu phí ban ngày cộng với mức thu phí ban đêm	Mức tối đa không quá 50 lần mức thu phí ban ngày
3.Xe ô tô	Không quá 20.000	Không quá 40.000	Mức tối đa bằng mức thu phí ban ngày cộng với mức thu phí ban đêm	Mức tối đa không quá 50 lần mức thu phí ban ngày

b) Đối với những nơi có nhu cầu trông giữ phương tiện cao như: trường học, trung tâm giáo dục, bệnh viện, chợ: Áp dụng mức thu phí thấp hơn mức thu tối đa nêu trên.

c) Giao UBND tỉnh quy định mức thu cụ thể đối với từng điểm, bãi giữ xe để thực hiện, phù hợp với điều kiện của từng địa bàn có phát sinh hoặc cần thiết phải thu phí, nhưng không quá mức thu tối đa theo quy định trên.

4. Quản lý, sử dụng phí:

a) Đối với phí thuộc ngân sách nhà nước:

- Đối với phí trông giữ xe do cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đầu tư và quản lý, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện tạm giữ phương tiện vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông là phí thuộc ngân sách nhà nước, cơ quan thu phí được trích để lại 75% trên tổng số tiền phí thu được để trang trải phục vụ công tác thu, số còn lại nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Hạch toán phí: Tổng số phí thu được, sau khi trừ số tiền được trích theo tỷ lệ quy định, số còn lại cơ quan thu phí phải nộp vào ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

- Chứng từ thu phí thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn về in, phát hành quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

b) Đối với phí không thuộc ngân sách nhà nước:

Phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô ở các bãi giữ xe do nhà nước đầu tư nhưng cho các đơn vị, cá nhân đấu thầu để quản lý và tại các bãi giữ xe không do

nhà nước đầu tư là phí không thuộc ngân sách nhà nước: Mức phí do đơn vị, cá nhân tự quyết định nhưng không được vượt quá mức thu quy định đối với mức thu phí thuộc ngân sách nhà nước. Số tiền phí thu được là doanh thu của đơn vị và phải kê khai nộp thuế theo quy định của luật thuế hiện hành.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế nội dung quy định về phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô tại Nghị quyết số 37/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, Kỳ họp thứ 9.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2014 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội; VPQH;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thủ tướng Chính phủ; VPCP;
- Bộ TC; Bộ GT-VT;
- Cục kiểm tra VB-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; VP Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (đăng Công báo);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- CV phòng CTHĐND;
- Lưu: VT-CTHĐND.

CHỦ TỊCH



[Signature]
Phạm Đình Thu